TUẦN: 14

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết 14.

Bài 7: KĨ THUẬT TRỒNG CÂY ĂN QUẢ CÓ MÚI

(Cam, chanh, quýt, bưởi )

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài này HS biết được

- Biết được giá trị dinh dưỡng của quả cây có múi, đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả có múi.

1. Năng lực

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực tự quản lí, năng lực hợp tác,

- Năng lực chuyên biệt: Năng lực sử dụng công nghệ cụ thể, năng lực phân tích, năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.

1. Phẩm chất

- Phẩm chất: Tự lập, tự tin, tự chủ; Có trách nhiệm bản thân và cộng đồng

1. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
2. GV:

- Nghiên cứu SGK tài liệu tham khảo

- Sơ đồ 15/SGK phóng to

1. HS:

- Nghiên cứu trước bài.

- SGK đồ dùng học tập. Kiến thức liên quan

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
2. a) Mục tiêu: Đưa ra các câu hỏi liên quan đến bài học, tạo hứng thú học tập cho hs.
3. b) Nội dung: Hs dựa vào kiến thức để trả lời câu hỏi.
4. c) Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.
5. d) Tổ chức thực hiện:

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV giới thiệu bài toán yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Xuất phát từ tình huống có vấn đề

GV: Cho HS quan sát 1 số hình ảnh và cho biết các loại quả sau có đặc điểm chung gì?

- HS tiếp nhận…

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.

- Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi

- Giáo viên quan sát các học sinh trả lời

- Dự kiến sản phẩm: Là các loại quả có múi

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

\* Bước 4: Kết luận, nhận định:

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá chéo

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

-> Giáo viên dẫn dắt vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Các loại quả có múi được rất nhiều người yêu thích bởi hương vị, giá trị dinh dưỡng cao. Bài học hôm nay sẽ cùng tìm hiểu về giá trị dinh dưỡng và đặc điểm thích nghi của nhóm cây trồng này

-> Giáo viên nêu mục tiêu bài học

1. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Tìm hiểu giá trị dinh dưỡng của quả cây có múi

1. a) Mục tiêu: biết được giá trị dinh dưỡng của quả cây có múi
2. b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
3. c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức trả lời miệng
4. d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  - Giáo viên yêu cầu: HS đọc nội dung trong SGK.  - GV đặt câu hỏi:  - Em hãy nêu giá trị của quả cây có múi?  - HS đọc tìm hiểu nội dung mục I nêu các giá trị dinh dưỡng của quả có múi.  - GV liên hệ thêm các giá trị khác của cây ăn quả có múi.  + HS nghiên cứu sgk và kiến thức thực tế.  - Học sinh tiếp nhận.  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  - Học sinh TL    - Dự kiến sản phẩm:  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:  + HS: báo cáo kết quả  \* Bước 4: Kết luận, nhận định:  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  -> Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng | I. Giá trị dinh dưỡng của quả cây có múi:  - Có giá trị dinh dưỡng và hiệu quả kinh tế cao.  - Trong thịt quả có chứa đường, vitamin, axit hữu cơ và các khoáng chất.  - Được trồng rộng rãi ở nước ta. |

Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả

1. a) Mục tiêu: Biết được đặc điểm thực vật và hiểu được những yêu cầu ngoại cảnh với cây ăn quả.
2. b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
3. c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức, trình bày miệng
4. d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu: học sinh đọc thông tin trong SGK.  - Cho HS quan sát sơ đồ -H15) và nêu các yêu cầu về điều kiện ngoại cảnh của cây ăn quả có múi?          - Đất có độ pH từ 5,5 đến 6,5 là loại đất gì?  - Học sinh tiếp nhận…  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  - HS trả lời  - GV quan sát hướng dẫn  - Dự kiến sản phẩm:  + Rễ, thân, hoa quả có đặc điểm thích nghi riêng với môi trường.  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:  + HS báo cáo kết quả  \* Bước 4: Kết luận, nhận định:  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - GV kết luận các đặc điểm cho VD minh hoạ.  -> Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng | II. Đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh:  1. Đặc điểm thực vật :  - Thân : Là loại cây thân gỗ, có nhiều cành  - Rễ : Cây có bộ rễ phát triển, rễ cọc cắm sâu xuống đất, rễ con phân bố tập chung ở lớp đất mặt.  - Hoa : Thường nở rộ cùng cành non phát triển, có mùi thơm hấp dẫn.  2. Yêu cầu ngoại cảnh :  - Nhiệt độ thích hợp 250C – 270C.  - Cây cần đủ ánh sáng nhưng không ưa ánh sáng mạnh.  - Độ ẩm không khí 70 – 80%.  - Lượng mưa thích hợp :  1000 – 2000mm / năm.  - Loại đất thích hợp : Phù sa ven sông, phù sa cổ, bazan … Tầng đất dày, độ pH từ 5,5 đến 6,5.    III. Kĩ thuật trồng và chăm sóc:  1. Một số giống cây ăn quả có múi trồng phổ biến:  - Các giống cam:  - Các giống quýt.  - Các giống bưởi.  - Các giống chanh.  2. Nhân giống cây:  - Giâm cành  - Chiết cành  - Ghép được      3. Trồng cây:  a. Thời vụ:  - Các tỉnh phía bắc từ tháng đến tháng  - Các tỉnh phía nam từ tháng đến tháng.  b. Khoảng cách trồng  Phụ thuộc vào từng loại cây, từng loại đất.  3. Chăm sóc:  a. Làm cỏ vun sới:  b. Bón phân thúc:  c. Tưới nước và giữ ẩm cho đất:  d. Tạo hình, sửa cành:  e. Phòng trừ sâu bệnh: |

Hoạt động 3: Tìm hiểu kỹ thuật trồng cây ăn quả có múi

1. a) Mục tiêu: hiểu được những kỹ thuật trồng cây ăn quả có múi.
2. b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
3. c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức trả lời miệng
4. d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  - Giáo viên: Cho HS đọc nội dung giới thiệu một số loại cây ăn quả có múi trong SGK.  - Hãy kể tên một số giống cây ăn quả có múi mà em biết?    - Tại sao phải tiến hành nhân giống cây?  - Có những phương pháp nhân giống phổ biến nào?  - Các phương pháp này được áp dụng chủ yếu cho những loại cây ăn quả có múi nào?  - Tại sao không áp dụng chung ?  . - Hãy điền thời gian trồng vào bảng trong SGK.    - Cho học sinh tham khảo một số loại cây với khoảng cách trồng của chúng.      - Hãy kể tên các công việc chăm sóc?  - Làm cỏ vun xới có tác dụng gì cho cây?  - Tại sao phải bón phân thúc?  - Khi nào thì tiến hành bón?  - Dùng loại phân nào để bón? Cách bón?  - Tại sao phải có công đoạn tạo hình sửa cành?  - Để phòng bệnh, sâu cho cây ta phải SD P2 gì  - GV nêu tác dụng các biện pháp  + HS nghiên cứu sgk và kiến thức thực tế.  - Học sinh tiếp nhận.  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  - Học sinh TL    - Dự kiến sản phẩm:  + Kể tên một số loại cây ăn quả có múi.  + Các cách nhân giống: giâm, chiết, ghép cành.  + Các cách chăm sóc: làm cỏ, bón phân, tưới nước...  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:  + HS: báo cáo kết quả  \* Bước 4: Kết luận, nhận định:  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  -> Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng | III. Kĩ thuật trồng và chăm sóc:  1. Một số giống cây ăn quả có múi trồng phổ biến:  - Các giống cam:  - Các giống quýt.  - Các giống bưởi.  - Các giống chanh.  2. Nhân giống cây:  - Giâm cành  - Chiết cành  - Ghép được      3. Trồng cây:  a. Thời vụ:  - Các tỉnh phía bắc từ tháng đến tháng  - Các tỉnh phía nam từ tháng đến tháng.  b. Khoảng cách trồng  Phụ thuộc vào từng loại cây, từng loại đất.  3. Chăm sóc:  a. Làm cỏ vun sới:  b. Bón phân thúc:  c. Tưới nước và giữ ẩm cho đất:  d. Tạo hình, sửa cành:  e. Phòng trừ sâu bệnh: |

Hoạt động 2: Tìm hiểu kỹ thuật thu hoạch và bảo quản quả cây ăn quả có múi

1. a) Mục tiêu: Hiểu được các phương pháp kỹ thuật thu hoạch và bảo quản quả cây ăn quả có múi.
2. b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
3. c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức, trình bày miệng
4. d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV đặt câu hỏi:  - Khi quả đã chín ta nên thu hoạch như thế nào cho hợp lý nhất?    - Các công đoạn bảo quản như thế nào để quả được tươi lâu nhất?      - Học sinh tiếp nhận…  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  - HS trả lời  - GV quan sát hướng dẫn  - Dự kiến sản phẩm:  + Thu khi quả bắt đầu chín  + Bảo quản nơi thoáng mát, trong tủ lạnh...  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:  + HS báo cáo kết quả  \* Bước 4: Kết luận, nhận định:  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  -> Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng | IV. THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN:              1. Thu hoạch:  - Thu hoạch cần đúng độ chín.  - Dùng kéo cắt sát cuống quả.  2. Bảo quản:  - Sử lý tạo màng Parafin.  - Trong kho lạnh |

1. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP
2. a) Mục tiêu: Giúp HS nắm vững kiến thức vừa học về giá trị dinh dưỡng, kĩ thuật chăm sóc cây có múi.
3. b) Nội dung: HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

? Kể tên các loại cây trồng có múi và giá trị dinh dưỡng

? Kĩ thuật chăm sóc và bảo quản các loại quả có múi khi thu hoạch

1. c) Sản phẩm: HS thảo luận và trả lời câu hỏi.

Sản phẩm dự kiến: HS tự trả lời.

1. d) Tổ chức thực hiện:

GV: Gọi HS nêu các kiến thức trọng tâm trong bài.

HS: Hoạt động cá nhân và đại diện HS lên bảng chữa bài.

1. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG
2. a) Mục tiêu: Bồi dưỡng cho HS năng tự học, tự giải quyết vấn đề, làm việc trên tinh thần hợp tác nhóm.
3. b) Nội dung: HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời phiếu học tập

? Ở nhà em có đang trồng cây có múi nào không? Hãy cho biết những cách chăm sóc cây và cách thu hoạch khi quả chín mà gia đình em đã áp dụng?

1. c) Sản phẩm: HS hoàn thành phiếu học tập, báo cáo theo nhóm

- Dự kiến sản phẩm: HS tự trả lời

1. d) Tổ chức thực hiện: Làm bài tập vận dụng

\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- HS về nhà học bài, trả lời câu hỏi cuối bài.

- Đọc trước nội dung của bài 8 SGK